TỈNH ỦY YÊN BÁI

Số 62 -NQ/TU

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Yên Bái, ngày 26 tháng 10 năm 2021

ÀNH UỶ THÀNH PHỐ YÊN BÁI
SỐ: 2809
ĐẾN NGÀY: 27/10
CHUYỂN:
LƯU HỒ SƠ:

NGHỊ QUYẾT
HỘI NGHỊ LẦN THỨ MƯỜI
BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ TỈNH KHÓA XIX
về nâng cao chất lượng bảo vệ và chăm sóc sức khỏe nhân dân giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

Trong những năm qua, triển khai thực hiện Nghị quyết số 20-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương khóa XII về tăng cường công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân trong tình hình mới và những chủ trương, định hướng của tỉnh, công tác bảo vệ và chăm sóc sức khỏe nhân dân của tỉnh đã đạt được những thành tựu quan trọng, góp phần tích cực nâng cao chất lượng cuộc sống của nhân dân, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh.

Hệ thống tổ chức bộ máy ngành Y tế được rà soát, sắp xếp lại theo hướng tinh gọn, hiệu quả. Cơ sở vật chất, trang thiết bị thường xuyên được quan tâm, đầu tư. Đội ngũ thầy thuốc, cán bộ và nhân viên y tế tăng cả về số lượng và chất lượng. Cơ chế tài chính y tế đổi mới theo hướng tự chủ, tự chịu trách nhiệm. Diện bao phủ bảo hiểm y tế ngày càng được mở rộng. Ứng dụng công nghệ thông tin trong khám, chữa bệnh từng bước được đẩy mạnh. Triển khai đồng bộ, quyết liệt, sáng tạo, hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp phòng, chống dịch bệnh Covid-19 để bảo vệ sức khỏe, tính mạng của người dân, góp phần quan trọng thực hiện *"mục tiêu kép"* vừa phòng, chống dịch bệnh, vừa tập trung phát triển kinh tế - xã hội. Thực hiện tốt công tác y tế dự phòng, kiểm soát, giám sát dịch bệnh; xử lý, thanh khiết môi trường sau thiên tai, giảm thiểu đến mức thấp nhất tác hại do dịch bệnh, thiên tai gây ra trên địa bàn. Chất lượng khám, chữa bệnh, phục hồi chức năng cho nhân dân ngày càng được nâng lên. Nhiều kỹ thuật y tế chuyên sâu, phức tạp đã được thực hiện thành công; số lượng giường bệnh, bác sỹ/vạn dân ngày càng tăng, cao hơn bình quân chung cả nước; chất lượng dịch vụ khám, chữa bệnh được nâng lên, đáp ứng nhu cầu, giảm thiểu chi phí và nâng cao mức độ hài lòng của người bệnh. Hệ thống y tế tư nhân từng bước phát triển, đóng góp một phần vào công tác chăm sóc, bảo vệ và nâng cao sức khỏe nhân dân.

Bên cạnh những kết quả đạt được, công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe cho nhân dân vẫn còn có hạn chế, bất cập: Cơ sở vật chất ngành Y tế chưa được đầu tư đồng bộ, hiện đại; trang thiết bị y tế còn thiếu, công nghệ chậm được đổi mới. Năng lực, trình độ chuyên môn của đội ngũ thầy thuốc còn hạn chế; còn thiếu nhân lực y tế có kinh nghiệm, trình độ, tay nghề cao ở tất cả các lĩnh vực và các tuyến. Văn hóa ứng xử của một bộ phận nhân viên y tế tại một số cơ sở y tế chưa thực sự làm cho người bệnh hài lòng. Chất lượng, hiệu quả công tác khám, chữa bệnh và y tế dự phòng của một số trung tâm y tế còn hạn chế, chưa đáp ứng được nhu cầu của nhân dân, nhất là các dịch vụ y tế chất lượng cao. Việc thực hiện một số nhiệm vụ chuyên môn trong phòng, chống dịch bệnh Covid-19 còn có thiếu sót, khuyết điểm.

Nguyên nhân chủ yếu của những hạn chế đó là: Nguồn lực nhà nước còn hạn hẹp, chưa đáp ứng yêu cầu đầu tư phát triển hệ thống y tế, chăm sóc sức khoẻ nhân dân; thu nhập của người dân còn thấp, trong khi nhu cầu chăm sóc sức khoẻ ngày càng cao. Cơ chế, chính sách hỗ trợ đào tạo, thu hút nguồn nhân lực chất lượng cao cho ngành y tế còn bất cập, hiệu quả chưa cao; môi trường làm việc, thu nhập còn thiếu hấp dẫn. Công tác quản lý nhà nước một số lĩnh vực của ngành y tế còn hạn chế, bất cập nhưng chậm được khắc phục.

II. QUAN ĐIỂM, MỤC TIÊU

1. Quan điểm

Phát triển đồng bộ, toàn diện hệ thống y tế theo hướng hiện đại, dự phòng tích cực, chủ động, hiệu quả, trên cơ sở lấy dự phòng là chính, là căn bản; lấy nâng cao chất lượng dịch vụ y tế là đột phá; kết hợp hài hòa y học hiện đại với y học cổ truyền.

Khuyến khích phát triển dịch vụ y tế ngoài công lập và khám, chữa bệnh chất lượng cao ở những nơi có điều kiện; hình thành các trung tâm khám, chữa bệnh theo yêu cầu tại các bệnh viện tuyến tỉnh, tuyến huyện. Đẩy mạnh hợp tác công tư nhằm huy động các nguồn lực từ khu vực tư nhân để đa dạng hóa phương thức cung ứng dịch vụ y tế có chất lượng, đáp ứng nhu cầu của người dân.

Phát triển y tế thông minh, y tế số; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, khai thác, sử dụng, chia sẻ dữ liệu y tế trên nền tảng đô thị thông minh; hiện đại hóa các dịch vụ bảo vệ, chăm sóc sức khỏe nhân dân, giúp người dân dễ dàng tiếp cận, sử dụng các dịch vụ y tế có hiệu quả cao.

Nâng cao chất lượng dịch vụ y tế gắn với đảm bảo an sinh xã hội, công tác dân số và phát triển, kế hoạch hóa gia đình; nâng cao tuổi thọ, góp phần quan trọng nâng cao chỉ số hạnh phúc cho nhân dân.

2. Mục tiêu

2.1. Mục tiêu chung

Phát triển đồng bộ, toàn diện hệ thống y tế theo hướng hiện đại, dự phòng tích cực, chủ động và hiệu quả; nâng cao mức thụ hưởng của người dân trong lĩnh vực bảo vệ, chăm sóc sức khoẻ; giảm tỷ lệ mắc bệnh và tử vong do bệnh tật, nâng cao sức khỏe, thể lực, tăng tuổi thọ trung bình, số năm sống khỏe góp phần nâng cao chất lượng cuộc sống và chỉ số hạnh phúc cho nhân dân.

2.2. Mục tiêu cụ thể đến năm 2025

(1) Tuổi thọ trung bình của người dân đạt 74,5 tuổi; số năm sống khoẻ đạt tối thiểu 68 năm.

(2) Tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế đạt 96,5%; có 12 bác sỹ và 35,7 giường bệnh trên một vạn dân.

(3) Tỷ lệ xã, phường, thị trấn đạt tiêu chí quốc gia về y tế đạt 90,2%.

(4) Giảm tỷ số tử vong mẹ/100.000 trẻ đẻ sống xuống dưới 48 ca.

(5) Giảm tỷ suất tử vong trẻ em dưới 1 tuổi xuống còn 12,5‰.

(6) Giảm tỷ suất tử vong trẻ em dưới 5 tuổi xuống còn 18,5‰.

(7) Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng (thể nhẹ cân giảm xuống còn 14%, thể thấp còi giảm xuống còn 22,2%).

(8) Tỷ lệ người dân được quản lý sức khỏe bằng hồ sơ sức khoẻ điện tử đạt 90%. Tỷ lệ hài lòng của người dân với dịch vụ y tế đạt trên 90%.

(9) 66,7% cơ sở khám chữa bệnh công lập đạt hạng II trở lên.

(10) Giảm tỷ lệ bệnh nhân chuyển tuyến nội trú từ 3,4% năm 2020 xuống còn 2,86% vào năm 2025.

(11) Kiểm soát tốt dịch bệnh Covid-19, phấn đấu đạt miễn dịch cộng đồng trong quý I năm 2022.

(12) Kiểm tra, giám sát chất lượng được 80% số sản phẩm thuốc, mỹ phẩm, thực phẩm do ngành y tế quản lý lưu hành trên địa bàn tỉnh.

2.3. Mục tiêu cụ thể đến 2030

(1) Tuổi thọ trung bình của người dân đạt 75 tuổi; duy trì số năm sống khoẻ tối thiểu 68 năm.

(2) Tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế đạt 96,5%.

(3) Giảm tỷ số tử vong mẹ/100.000 trẻ đẻ sống xuống dưới 45 ca.

(4) Giảm tỷ suất tử vong trẻ em dưới 1 tuổi xuống còn 10‰.

(5) Giảm tỷ suất tử vong trẻ em dưới 5 tuổi xuống còn 15‰.

(6) Tỷ lệ suy dinh dưỡng thể thấp còi của trẻ em dưới 5 tuổi dưới 21,5%; khống chế tỷ lệ béo phì ở người trưởng thành dưới 10%.

(7) Phấn đấu trên 95% người dân được quản lý sức khỏe bằng hồ sơ sức khoẻ điện tử.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy, phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội và của toàn xã hội trong bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khoẻ nhân dân

Các cấp ủy, tổ chức đảng tiếp tục quán triệt và chỉ đạo triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 20-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương khóa XII về tăng cường công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân trong tình hình mới, Nghị quyết số 21-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương khóa XII về công tác dân số trong tình hình mới, các chính sách của Nhà nước và của tỉnh nhằm nâng cao nhận thức cho cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, người lao động và nhân dân về quan điểm, chủ trương, vai trò, vị trí, tầm quan trọng của việc bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân. Cụ thể hóa các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp nâng cao chất lượng công tác bảo vệ, chăm sóc sức khỏe nhân dân; đồng thời, đưa chỉ tiêu về y tế và các lĩnh vực ảnh hưởng đến sức khoẻ như môi trường, thể dục, thể thao, văn hoá... vào chương trình hành động và nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội hằng năm của địa phương.

Phát huy mạnh mẽ vai trò của Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội và của cả cộng đồng trong công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khoẻ nhân dân. Tích cực vận động, khuyến khích hội viên, đoàn viên thực hiện tốt các cuộc vận động, phong trào và chương trình mục tiêu nhằm nâng cao sức khỏe, chất lượng cuộc sống cho người dân tại gia đình, cộng đồng, khu dân cư. Phát huy vai trò giám sát của nhân dân, tạo các điều kiện thuận lợi để huy động các tổ chức xã hội, tôn giáo tham gia bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khoẻ nhân dân theo quy định của pháp luật.

2. Đổi mới, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về y tế; siết chặt kỷ cương, tăng cường trách nhiệm trong các cơ sở y tế

Tiếp tục đổi mới, hoàn thiện hệ thống tổ chức y tế theo hướng tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; củng cố hệ thống cung ứng dịch vụ y tế theo 3 cấp chuyên môn: Cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã; chuẩn hóa các quy trình, quy phạm trong khám, chữa bệnh, hạn chế tối đa những sai sót, sự cố y khoa.

Đẩy mạnh cải cách hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, điều hành; công khai, minh bạch các thủ tục hành chính, tạo điều kiện thuận lợi nhất cho người bệnh; không để xảy ra tiêu cực trong ngành Y tế. Xử lý nghiêm cán bộ, nhân viên thiếu trách nhiệm, thờ ơ, vô cảm với người bệnh, có hành vi, biểu hiện tiêu cực trong khám, chữa bệnh.

Tăng cường kiểm tra, thanh tra, giám sát hoạt động của các cơ sở khám, chữa bệnh; công tác quản lý nhà nước trong hoạt động hành nghề y, dược tư nhân, vệ sinh an toàn thực phẩm, xử lý chất thải tại các bệnh viện...

3. Nâng cao năng lực, hiệu quả y tế dự phòng gắn với đổi mới hệ thống y tế cơ sở

Chỉ đạo xây dựng, ban hành và tổ chức thực hiện hiệu quả "Đề án về nâng cao chất lượng y tế dự phòng gắn với đổi mới y tế cơ sở giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030". Quan tâm phát triển y tế dự phòng từ tuyến tỉnh đến cơ sở, hoạt động hiệu quả, đủ năng lực kiểm soát và phòng, chống dịch bệnh, đặc biệt là dịch bệnh Covid-19 và các dịch bệnh mới phát sinh khác *(nếu có)*, ứng phó kịp thời với tình huống khẩn cấp, không để dịch lớn xảy ra. Mở rộng hình thức cung cấp dịch vụ y tế dự phòng, tạo thuận lợi cho nhân dân; củng cố vững chắc hệ thống tiêm chủng từ tỉnh đến cơ sở, khuyến khích, mở rộng hình thức tiêm vắc - xin dịch vụ, nhất là các bệnh truyền nhiễm nguy hiểm, tạo thuận lợi cho nhân dân trong tiếp cận dịch vụ. Đảm bảo nguồn lực cho công tác phòng, chống HIV/AIDS, bệnh lao và các bệnh dịch lưu hành tại địa phương. Đầu tư, phát triển Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh trở thành trung tâm kiểm soát bệnh tật cấp vùng của khu vực Tây Bắc.

Đầu tư đồng bộ và phát huy hiệu quả vai trò hệ thống y tế cơ sở trong lĩnh vực chăm sóc sức khoẻ ban đầu cho nhân dân, nhất là ở các địa bàn vùng sâu, vùng xa, vùng có đông đồng bào dân tộc thiểu số. Triển khai đồng bộ hệ thống công nghệ thông tin trong quản lý trạm y tế, tiêm chủng, quản lý bệnh tật, hồ sơ sức khoẻ người dân gắn với quản lý thẻ, thanh toán bảo hiểm y tế. Kết nối y tế cơ sở với các phòng khám tư nhân, phòng chẩn trị đông y. Thiết lập hệ thống sổ sức khoẻ điện tử đến từng người dân. Thực hiện cập nhật các thông tin, chỉ số sức khoẻ khi đi khám sức khoẻ, chữa bệnh. Tiến tới mọi người dân đều được theo dõi, quản lý sức khoẻ, khám và chăm sóc sức khoẻ định kỳ. Tăng cường chăm sóc sức khoẻ bà mẹ, trẻ em, nhất là ở vùng sâu, vùng xa, địa bàn đặc biệt khó khăn của tỉnh. Phát triển y học gia đình; đẩy mạnh quản lý, điều trị các bệnh không lây nhiễm, bệnh mạn tính, chăm sóc dài hạn tại y tế cơ sở; phấn đấu đến năm 2025, 80% trạm y tế xã, phường, thị trấn đạt tiêu chí trạm y tế hoạt động theo nguyên lý y học gia đình; đến năm 2030, 100% trạm y tế xã, phường, thị trấn đạt tiêu chí trạm y tế hoạt động theo nguyên lý y học gia đình.

4. Nâng cao chất lượng khám, chữa bệnh, hướng tới sự hài lòng của người bệnh

Tiếp tục triển khai hiệu quả chương trình hợp tác với các bệnh viện tuyến Trung ương và quốc tế; tiếp nhận, chuyển giao kỹ thuật từ các bệnh viện Trung ương về tỉnh và từ tỉnh cho tuyến huyện, nâng cao một bước chất lượng khám chữa bệnh.

Xây dựng, phát triển Bệnh viện Đa khoa tỉnh trở thành trung tâm khám chữa bệnh chất lượng cao của khu vực Tây Bắc; đầu tư, nâng cấp, mở rộng quy mô một số bệnh viện chuyên khoa, Bệnh viện đa khoa khu vực Nghĩa Lộ; nâng cấp các trung tâm y tế tuyến huyện, bảo đảm 2/3 số trung tâm y tế đạt tiêu chuẩn hạng II trở lên.

Tiếp tục thực hiện đổi mới toàn diện về phong cách, thái độ phục vụ của đội ngũ cán bộ y, bác sỹ; xây dựng bệnh viện xanh - sạch - đẹp, an toàn, văn minh. Triển khai các giải pháp nâng cao sự hài lòng của người bệnh, thực hiện tốt phong trào thi đua *"Bác sỹ tận tâm, bệnh nhân hạnh phúc"* tại tất cả các cơ sở khám, chữa bệnh.

5. Đổi mới cơ chế quản lý, thực hiện cơ chế tự chủ đối với các cơ sở y tế công lập, kết hợp với đẩy mạnh xã hội hóa, phát triển hệ thống y tế ngoài công lập

Đổi mới mạnh mẽ công tác quản lý và tổ chức hoạt động của các đơn vị sự nghiệp y tế công lập. Thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế, tài chính đối với các cơ sở y tế công lập; áp dụng phương thức đấu thầu, đặt hàng, giao nhiệm vụ cung cấp các dịch vụ y tế có sử dụng ngân sách nhà nước; nghiên cứu, thành lập các trung tâm khám, chữa bệnh theo yêu cầu tại các bệnh viện tuyến tỉnh, tuyến huyện; phấn đấu đến năm 2025 có 11 đơn vị tự chủ 100% chi hoạt động thường xuyên.

Đẩy mạnh xã hội hóa, huy động tối đa các nguồn lực đầu tư của xã hội cho lĩnh vực y tế, giảm gánh nặng đầu tư từ ngân sách nhà nước, khuyến khích, thu hút đầu tư phát triển hệ thống y tế ngoài công lập, tạo điều kiện thuận lợi cho các nhà đầu tư phát triển các loại hình dịch vụ khám chữa bệnh, chăm sóc sức khoẻ, phấn đấu đến năm 2025 có khoảng 400 giường bệnh *(chiếm trên 14% tổng số giường bệnh)*; tạo môi trường cạnh tranh, bình đẳng giữa các cơ sở y tế công lập và tư nhân để nâng cao chất lượng khám, chữa bệnh và chăm sóc sức khỏe cho nhân dân. Ưu tiên phát triển loại hình chăm sóc sức khỏe nghỉ dưỡng, dưỡng lão kết hợp với phát triển các điểm, vùng du lịch của tỉnh. Khuyến khích các cơ sở y tế công lập liên

doanh, liên kết, vay vốn đầu tư trang thiết bị y tế theo quy định của pháp luật để phát triển kỹ thuật, nâng cao năng lực và chất lượng hoạt động khám chữa bệnh. Khuyến khích các hoạt động nhân đạo, từ thiện trong lĩnh vực chăm sóc sức khoẻ nhân dân.

Triển khai đồng bộ các giải pháp để thực hiện bảo hiểm y tế toàn dân. Nâng cao năng lực, chất lượng giám định bảo hiểm y tế đảm bảo khách quan, minh bạch; chống lạm dụng, trục lợi, bảo đảm cân đối quỹ bảo hiểm y tế và quyền lợi của người tham gia bảo hiểm y tế, cơ sở y tế.

6. Quan tâm đầu tư nâng cấp cơ sở vật chất, trang thiết bị, nhân lực trong các cơ sở y tế, đáp ứng yêu cầu thực hiện nhiệm vụ, nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ y tế cho nhân dân

Huy động đa dạng các nguồn lực để đầu tư xây dựng, nâng cấp trang thiết bị các cơ sở y tế theo hướng đồng bộ, hiện đại. Giai đoạn 2021-2025, cơ bản hoàn thành dự án "Đầu tư xây dựng và phát triển hệ thống cung ứng dịch vụ y tế tuyến cơ sở" để củng cố cơ sở vật chất cho các trạm y tế. Đầu tư xây dựng, mở rộng quy mô hoạt động cho Bệnh viện đa khoa tỉnh, nâng cấp Bệnh viện đa khoa khu vực Nghĩa Lộ, cải tạo, nâng cấp các Trung tâm y tế cấp huyện, Bệnh viện Tâm thần tỉnh, Bệnh viện Sản Nhi tỉnh, Bệnh viện Y học cổ truyền tỉnh, Bệnh viện Lao và bệnh Phổi tỉnh, Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh và Trung tâm Kiểm nghiệm thuốc, mỹ phẩm, thực phẩm tỉnh.

Chú trọng đầu tư, vận hành các hệ thống xử lý chất thải y tế đạt chuẩn theo quy định. Đầu tư trang thiết bị cho y tế dự phòng, công tác phòng, chống dịch bệnh, an toàn vệ sinh thực phẩm; các trang thiết bị cần thiết để triển khai thực hiện các dịch vụ chuyên môn kỹ thuật theo phân tuyến kỹ thuật, theo chuyên khoa; các trang thiết bị hiện đại, chuyên sâu để triển khai các kỹ thuật cao, kỹ thuật mới tại các cơ sở y tế tuyến tỉnh, tuyến huyện.

Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, đẩy mạnh cải cách hành chính trong ngành Y tế. Xây dựng mô hình bệnh viện thông minh, áp dụng công nghệ thông tin từ quản lý bệnh viện, giám định bảo hiểm y tế, bệnh án điện tử đến chẩn đoán, xét nghiệm, khám, chữa bệnh từ xa.

Thực hiện tuyển dụng cán bộ, y bác sỹ, thu hút nhân lực chất lượng cao vào làm việc tại các cơ sở y tế, phù hợp quy mô khám, chữa bệnh, chăm sóc sức khỏe người bệnh. Thường xuyên quan tâm đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, đạo đức nghề nghiệp cho đội ngũ cán bộ y, bác sỹ; xây dựng đội ngũ cán bộ, nhân viên y tế "vừa hồng vừa chuyên", hết lòng phục vụ người bệnh, phục vụ nhân dân. Tiếp tục tăng cường bác sỹ về

công tác tại trung tâm y tế tuyến huyện, trạm y tế xã vùng đồng bào dân tộc thiểu số, địa bàn đặc biệt khó khăn; quan tâm đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ y, bác sỹ là người dân tộc thiểu số để góp phần nâng cao chất lượng khám, chữa bệnh cho người dân.

7. Quan tâm phát triển ngành Dược

Bảo đảm thuốc đầy đủ, kịp thời về số lượng, tốt về chất lượng, giá hợp lý, đáp ứng nhu cầu khám chữa bệnh; khuyến khích sử dụng thuốc sản xuất trong nước. Nâng cao hiệu quả hoạt động của Trung tâm Kiểm nghiệm Thuốc - Mỹ phẩm - Thực phẩm; mở rộng chức năng kiểm nghiệm, kiểm định của Trung tâm, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới. Khuyến khích phát triển các doanh nghiệp sản xuất, kinh doanh dược liệu, dược phẩm, trang thiết bị, vật tư y tế và mỹ phẩm. Đẩy mạnh phòng, chống buôn lậu, sản xuất kinh doanh thuốc, thực phẩm chức năng giả, kém chất lượng; kiểm soát chặt chẽ thực phẩm chức năng và hàng hoá có nguy cơ gây hại cho sức khoẻ.

Phát huy lợi thế của y dược cổ truyền, dược liệu dân tộc; quản lý chặt chẽ hoạt động sản xuất, cung ứng thuốc, đảm bảo cung ứng đủ thuốc theo nhu cầu thực tiễn, thực hiện hiệu quả kế hoạch phát triển dược liệu của tỉnh; khuyến khích, thu hút các doanh nghiệp đầu tư phát triển dược liệu, chế biến thuốc, trang thiết bị vật tư y tế trên địa bàn tỉnh. Thực hiện phát triển y học cổ truyền kết hợp với y học hiện đại trong phòng bệnh, khám, chữa bệnh, phục hồi chức năng, nâng cao sức khoẻ. Phát huy vai trò của Hội đông y, các cơ sở khám, chữa bệnh y học cổ truyền; phát động phong trào xây dựng vườn thuốc nam tại các cơ sở y tế. Nghiên cứu áp dụng các bài thuốc quý trong điều trị; thành lập các khu vực bảo tồn và sản xuất các loại cây thuốc có giá trị ở các huyện: Mù Cang Chải, Văn Chấn, Lục Yên, Văn Yên...

8. Nâng cao thể trạng, tầm vóc người dân tộc thiểu số; phòng, chống suy dinh dưỡng trẻ em

Triển khai các chương trình hỗ trợ dinh dưỡng và chăm sóc đối với trẻ em và bà mẹ trẻ em ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số, địa bàn đặc biệt khó khăn. Chăm sóc dinh dưỡng cho 1.000 ngày vàng đầu đời bao gồm: Thực hiện chăm sóc và bảo đảm dinh dưỡng hợp lý cho bà mẹ trước, trong và sau sinh; nuôi con bằng sữa mẹ hoàn toàn trong 6 tháng đầu; ăn bổ sung hợp lý cho trẻ dưới 2 tuổi; định kỳ theo dõi tăng trưởng và phát triển của trẻ. Có các hình thức hướng dẫn dinh dưỡng phù hợp cho từng đối tượng tại các địa bàn khác nhau, trong đó cần xác định nhóm đối tượng ưu tiên như: Các xã có tỷ lệ trẻ em suy dinh dưỡng thấp còi cao; các xã vùng sâu, vùng xa, địa bàn đặc biệt khó khăn. Nghiên cứu xây dựng mô hình điểm tại một số xã đặc biệt khó khăn

thuộc huyện Trạm Tấu và Mù Cang Chải. Giám sát tình trạng dinh dưỡng, bổ sung vi chất dinh dưỡng cho trẻ em dưới 5 tuổi, phụ nữ có thai; phát hiện và giải quyết kịp thời các vấn đề dinh dưỡng trong tình trạng khẩn cấp.

Hướng dẫn và chú trọng các biện pháp vệ sinh phòng bệnh, tăng cường truyền thông về các bệnh lây nhiễm và không lây nhiễm, các biện pháp kế hoạch hóa gia đình, vấn đề bình đẳng giới, tác hại của tình trạng tảo hôn, hôn nhân cận huyết thống. Triển khai các chương trình tiêm chủng mở rộng, dinh dưỡng và an toàn thực phẩm, phát triển mạnh các phong trào luyện tập thể dục, thể thao, có lối sống lành mạnh, chế độ dinh dưỡng hợp lý để nâng cao sức khoẻ, tầm vóc, thể lực của người dân vùng đồng bào dân tộc thiểu số, vùng đặc biệt khó khăn. Phấn đấu đẩy lùi tình trạng tảo hôn, loại bỏ hôn nhân cận huyết thống ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số.

9. Nâng cao hiệu quả công tác truyền thông, giáo dục sức khỏe

Củng cố, phát triển mạng lưới truyền thông, giáo dục sức khỏe đến thôn, xóm, bản, làng; mở rộng và đa dạng hóa các hoạt động truyền thông để nâng cao hiệu quả công tác truyền thông giáo dục sức khoẻ với sự tham gia của các ban, ngành, đoàn thể, các tổ chức chính trị - xã hội. Xây dựng các thông điệp, nội dung truyền thông phù hợp để người dân dễ nhớ, dễ hiểu, dễ thực hiện, nâng cao nhận thức, thay đổi hành vi trong bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe cho bản thân, gia đình và xã hội.

Chú trọng tuyên truyền, vận động người dân xây dựng làng văn hóa - sức khỏe, nếp sống vệ sinh khoa học, lối sống lành mạnh, dinh dưỡng hợp lý, vệ sinh an toàn thực phẩm và phòng, chống dịch bệnh; tuyên truyền, vận động nhân dân khám sàng lọc, phát hiện sớm và kiểm soát bệnh tật.

Tăng cường công tác phổ biến, giáo dục pháp luật về bảo hiểm y tế; nâng cao nhận thức của cán bộ, đảng viên, nhân dân về vai trò, lợi ích, ý nghĩa của việc tham gia bảo hiểm y tế. Tăng cường tuyên truyền, vận động các nguồn xã hội hóa để xem xét hỗ trợ một phần mức đóng bảo hiểm y tế cho một số đối tượng thuộc hộ cận nghèo, học sinh, sinh viên, đồng bào dân tộc thiểu số sinh sống tại các địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn đảm bảo an sinh xã hội.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các cấp ủy, tổ chức đảng, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội tổ chức quán triệt, tuyên truyền sâu rộng Nghị quyết này đến toàn thể cán bộ, đảng viên và nhân dân; xây dựng chương trình hành động, kế hoạch cụ thể, phù hợp với đặc điểm tình hình, chức năng, nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị, địa phương để tổ chức thực hiện.

2. Đảng đoàn Hội đồng nhân dân tỉnh: Chỉ đạo Hội đồng nhân dân tỉnh rà soát, nghiên cứu điều chỉnh, bổ sung hoặc ban hành mới các chính sách về nâng cao chất lượng công tác bảo vệ và chăm sóc sức khỏe nhân dân phù hợp nhằm đạt được mục tiêu của Nghị quyết.

3. Ban cán sự đảng Ủy ban nhân nhân tỉnh: Chỉ đạo Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng, ban hành Kế hoạch, Đề án thực hiện Nghị quyết; trong đó xác định rõ các nội dung cụ thể cần thực hiện; phân công nhiệm vụ chi tiết cho các cơ quan, đơn vị có liên quan, với nòng cốt là ngành Y tế, gắn với lộ trình thực hiện đảm bảo thực hiện thắng lợi mục tiêu Nghị quyết.

4. Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan hướng dẫn việc quán triệt, tuyên truyền và triển khai Nghị quyết; phối hợp với Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh thường xuyên theo dõi, đôn đốc và kiểm tra, giám sát việc thực hiện Nghị quyết, định kỳ báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh.

Nghị quyết này phổ biến đến chi bộ.

Nơi nhận:
- Ban Bí thư (báo cáo),
- Văn phòng Trung ương Đảng (báo cáo),
- Ban cán sự đảng Bộ Y tế,
- Các đồng chí Tỉnh ủy viên,
- Các đảng đoàn, ban cán sự đảng,
- Các ban, sở, ngành, MTTQ, đoàn thể tỉnh,
- Các huyện, thị, thành ủy, đảng ủy trực thuộc,
- Lãnh đạo Văn phòng Tỉnh ủy,
- Chuyên viên P.TH - VPTU,
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy.

T/M TỈNH ỦY
BÍ THƯ

TỈNH ỦY YÊN BÁI

Đỗ Đức Duy

THÀNH UỶ YÊN BÁI
*
Số **57** - SY/TU

Sao lục Nghị quyết số 62-NQ/TU ngày 26/10/2021

Yên Bái, ngày 28 tháng 10 năm 2021

Nơi nhận:
- UBND thành phố,
- Các đ/c Uỷ viên BCH Đảng bộ TP,
- Các chi, đảng bộ trực thuộc,
- Các phòng, ban, đoàn thể TP,
- Lưu VT/TU.

T/L BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ CHÁNH VĂN PHÒNG

THÀNH ỦY YÊN BÁI

Cao Văn Huấn